

Số: 304...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0303.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYỀN 3
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Trần Hưng Đạo, ấp Hoà Mỹ, TT. Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 11/04/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 11/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thuỷ tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 12/04/2025 - 21/04/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,33	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	6,07	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,74	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,61	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYỀN 3 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 4 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA XN-CDHA-TDCN

GIÁM ĐỐC

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều



BSCKIL. Nguyễn Văn Thêm

Số: 305 /KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0304.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYÊN 3
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : KDC Trần Hưng Đạo, ấp Hoà Mỹ, TT. Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 11/04/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 11/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thuỷ tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 12/04/2025 - 21/04/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,4	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	7,01	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,74	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,56	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYỀN 3 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 4 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN

GIÁM ĐỐC



Cn. Phan Mộng Thiên Kiền

BSCKII. Nguyễn Văn Thêm

Số: 306 /KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0305.25



VILAS 537

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYÊN 3
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Ban Nhân Dân ấp Hoà Mỹ, Trần Hưng Đạo, ấp Hoà Mỹ, TT. Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 11/04/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 11/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thuỷ tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 12/04/2025 - 21/04/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,37	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	7,46	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,67	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,26	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - NHÀ MÁY NƯỚC MỸ XUYỀN 3 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 4 năm 2025

TRƯỞNG KHOA XN-CDHA-TDCN

GIÁM ĐỐC

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều



BSCKII. Nguyễn Văn Thêm